|  |  |
| --- | --- |
|  | **ĐỀ KHẢO SÁT GIỮA KỲ I**  **(Bộ sách kết nối tri thức với cuộc sống)**  *Thời gian làm bài:*  *phút* |

**PHẦN I. TRẮC NGHIỆM (điểm). Em hãy khoanh vào chữ cái đứng trước câu trả lời đúng*.***

1. Tập hợp các số tự nhiên lớn hơn và không vượt quá là

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

1. Cho tập hợp  ta có:

**A.  B.  C. ** . **D. **

1. Số **** được viết trong hệ La Mã là:

**A.  B.  C.  D. **

1. Cho và ,kết quả của phép tính là

**A. **. **B. **. **C. **. **D. **.

1. Kết quả phép tính  là

**A. **. **B. **. **C. **. **D. **.

1. Nếu và  thì  chia hết cho

**A. **. **B. **. **C. **. **D. **.

1. Trong các số dưới đây,số nào không phải là số nguyên tố

**A. **. **B. **. **C. **. **D. **.

1. *ƯCLN (3, 4)* là

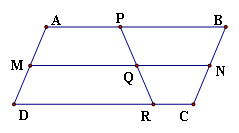
**A. **. **B. **. **C. **. **D. **.

1. Trong các số sau:48;0;6;9 số là ước của **** là

**A. **. **B. **. **C. **. **D. **.

1. Cho hình vuông có độ dài cạnh bằng cm.Chu vi của hình vuônglà

**A. **. **B. **. **C. **. **D. **.

1. Hình vẽ dưới đây có bao nhiêu hình bình hành?

**A**.****. **B.** ****.

**C. **. **D. **.

1. Hình thoi có độ dài hai đường chéo lần lượt là ****và **** thì diện tích là:

**A. **. **B. **. **C. **. **D. **.

**PHẦN I. TỰ LUẬN (điểm)**

**Bài 1(điểm).** Thực hiện phép tính.

a) **** b ) ****

**Bài 2 (điểm).** Tìm ****, biết.

a) **** b) ****

**Bài 3 ( điểm**). Cô giáo chủ nhiệm muốn chia 36 thước kẻ, 54 bút bi và 72 quyển vở thành một số phần thưởng như nhau để thưởng cho học sinh. Hỏi cô giáo có thể chia được nhiều nhất bao nhiêu phần thưởng? Khi đó mỗi phần thưởng có bao nhiêu thước kẻ, bút bi và quyển vở?

**Bài 4** **(điểm).** Một thửa ruộng hình chữ nhật có chu vi là ****, chiều dài ****.

a)Tìm diện tích thửa ruộng hình chữ nhật đó.

b)Vụ mùa vừa qua người ta trồng lúa ST25 trên thửa ruộng đó, cứ **** thu hoạch được ****thóc. Hỏi số lượng thóc ST25 thu được trên mảnh ruộng đó là bao nhiêu?

c) Biết mỗi ki-lô-gam thóc ST25 bán giá ****đồng. Hỏi bán nửa số thóc ST25 thu được ở thửa ruộng nói trên thì được bao nhiêu tiền?

**Bài 5(1,0điểm).** Cho ****Hỏi S có chia hết cho **** không? Tại sao?

HẾT

**HƯỚNG DẪN GIẢI**

**Phần I. Trắc nghiệm (điểm)**

*- Mỗi câu trả lời đúng được* *****điểm*

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** |  |  |  |  |  |  |
| **Đáp án** | D | A | C | C | B | B |
| **Câu** | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 |
| **Đáp án** | D | A | C | D | B | B |

**Phần II. Tự luận (điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Bài** | **Đáp án** | **Biểu điểm** |
| **1**  **(1,5đ)** |  | 0,25 |
|  | 0,25 |
|  | 0,25 |
|  | 0,25 |
|  | 0,25 |
|  | 0,25 |
| **2**  **(1,25đ)** |  | 0,25 |
|  | 0,25 |
|  | 0,25 |
|  | 0,25 |
|  | 0,25 |
| **3**  **(1,75)** | Gọi  là số phần thưởng nhiều nhất mà cô giáo có thể chia được () | 0,25 |
| Theo đề bài, ta có:  nên a ƯC (36; 54; 72) | 0,25 |
| Mà số phần thưởng là nhiều nhất nên a = ƯCLN (36; 54; 72) | 0,25 |
| Ta có: 36 = 22 . 32  54 = 2 . 33  72 = 23 . 32 | 0,25 |
| ƯCLN (36, 54, 72) = 2 . 32 = 18  Vậy cô giáo có thể chia được nhiều nhất thành 18 phần thưởng. | 0,25 |
| Khi đó, mỗi phần thưởng gồm:  Số thước kẻ là: 36 : 18 = 2 (cái) | 0,25 |
| Số bút bi là: 54 : 18 = 3 (cái)  Số quyển vở là: 72 : 18 = 4 (quyển) |  |
| **4**  **(1,5đ)** | 1. Nửa chu vi thửa ruộng hình chữ nhật đó là | 0,25 |
| Chiều dài thửa ruộng hình chữ nhật đó là | 0,25 |
| Diện tích thửa ruộng hình chữ nhật đó là  20 . 15 = 300 ( m2 ) | 0,25 |
| 1. Số lượng thóc ST25 thu được trên mảnh ruộng đó là   . | 0,25 |
| 1. Nửa số lượng thóc ST25 thu được trên mảnh ruộng đó là | 0,25 |
| Bán nửa số thóc ST25 thu được ở thửa ruộng nói trên thì được số tiền là  **(** đồng) | 0,25 |
| **5**  **(1,0đ)** |  | 0,25 |
|  | 0,25 |
| Mà  và ⋮̸ | 0,25 |
| Nên ⋮̸  Vậy  không chia hết cho | 0,25 |

*Lưu ý: học sinh làm theo các cách khác nhau mà đúng thì giám khảo vẫn cho điểm.*

HẾT